

PHỤC VỤ HUYỆN TAM ĐIỆP LÀM LÚA HÈ THU

KHUÔNG VĂN BIÊN

Đại KTTV Hà Nam Ninh

I - ĐẶT VẤN ĐỀ.

Năng suất lúa mùa của Tam Điệp bình quân chỉ đạt 11 tạ/ha. Lúa mùa thường bị mưa lũ làm ngập úng nên nhiều năm bị mất trắng. Nếu chỉ trông vào vụ chiêm xuân là chính thì tổng sản lượng lương thực cả năm ít, không thể nâng cao đời sống của nhân dân được. Vấn đề đặt ra là phải đẩy mạnh sản xuất vụ đông. Nhưng muốn mở rộng diện tích và năng suất lúa vụ đông, điều hết sức quan trọng phải giải quyết là khâu thời vụ, làm thế nào để gieo cấy đúng lúc. Muốn vậy chỉ bằng cách rút ngắn thời gian thu hoạch vụ mùa (vụ mùa thường thu hoạch vào cuối tháng X và tháng XI), nhưng cần phải điều chỉnh để thu hoạch vào trung và hạ tuần tháng IX tức là cần trồng lúa mùa sớm hoặc lúa hè thu trên đất Tam Điệp.

Nhưng làm lúa hè thu ở Tam Điệp nói riêng và Hà Nam Ninh nói chung có được hay không là vấn đề mới và rất sôi động, cần bàn cãi.

Trước tình hình đó, Huyện ủy Tam Điệp một mặt yêu cầu Đài Khí tượng Thủy văn cung cấp tài liệu điều tra cơ bản và đặc điểm khí hậu, một mặt cho làm thử ở một số hợp tác xã, trên cơ sở đó rút ra những kinh nghiệm và biện pháp chỉ đạo cho việc làm lúa hè thu trên địa bàn huyện.

II - ĐIỀU KIỆN KHÍ HẬU ĐỐI VỚI VỤ LÚA HÈ THU Ở TAM ĐIỆP

Vụ hè thu, cây trồng sống trong điều kiện thời tiết, khí hậu, thủy văn khá thích hợp, hầu như toàn bộ quá trình sinh trưởng và phát triển của lúa hè thu nằm trong mùa nóng, mùa mưa. Nhiệt độ cao, nắng dầm dãi, lượng mưa phong phú, là những điều kiện thuận lợi đối với đời sống lúa hè thu.

Những vụ lúa hè thu cũng gặp không ít những khó khăn, bất lợi về thời tiết, khí hậu, thủy văn. Tuy lúa hè thu nằm trong mùa mưa nhưng do chế độ mưa rất biến động, úng hạn thất thường, đầu vụ lượng mưa còn ít nên hạn nhiều, cuối vụ lượng mưa lớn nên dễ bị úng.

1. Điều kiện ánh sáng.

Bức xạ mặt trời là nguồn năng lượng cung cấp cho thực vật tiến hành quá trình quang hợp. Cường độ bức xạ mạnh hay yếu có liên quan mật thiết tới tác dụng quang hợp tạo thành vật chất của thực vật.

a) Tổng lượng bức xạ thực tế.

Tổng bức xạ lý thuyết hàng năm khá lớn, nhưng khi những tia bức xạ mặt trời chiếu tới mặt đất nó bị tiêu hao đi nhiều, cho nên tổng bức xạ thực

ế chỉ còn 50 — 60%. Tuy nhiên, đây vẫn còn là một lượng bức xạ mặt trời khá phong phú đạt tới trị số 120kcal/cm².năm. Trị số cực đại xảy ra vào tháng V và cực tiểu vào tháng II.

b) Bức xạ thu nhập.

Lượng bức xạ mặt trời tới mặt đất còn bị mất đệm phản xạ vào khí quyển một lượng khá lớn khoảng 15 — 20%. Tổng lượng bức xạ thu nhập của Tam Điệp vào khoảng 90 — 100kcal/cm².năm.

c) Cán cân của bức xạ.

Hiệu số của lượng bức xạ mặt đất thu nhận được và bức xạ đó được gọi là cán cân bức xạ.

Tam Điệp có cán cân bức xạ luôn luôn dương (kể cả mùa đông) nghĩa là năng lượng bức xạ mặt đất nhận được lớn hơn mất đi. Trung bình cả năm cán cân bức xạ đạt trị số 70kcal/cm².

Bảng 1 — Phân bố bức xạ tại Ninh Bình (kcal/cm²)

Yếu tố	Tháng						Năm
	V	VI	VII	VIII	IX	X	
Tổng bức xạ thực tế	13,44	11,42	13,35	12,13	10,96	10,85	115,59
Tổng bức xạ thu nhập	11,02	9,36	10,95	9,92	8,99	8,92	94,78
Cán cân bức xạ	9,21	7,78	9,28	8,32	7,16	6,64	71,17

Các tháng VI, VII, VIII, cường độ bức xạ rất lớn, mỗi ngày thời gian quang hợp lên tới 7h30ph ÷ 8h30ph, rất có lợi cho lúa hè thu ở thời kỳ đẻ nhánh, làm đồng và trở bông nở hoa.

2. Điều kiện nhiệt độ.

Lúa hè thu từ khi gieo đến khi thu hoạch nằm trong mùa nóng, cây lúa luôn luôn nằm trong điều kiện nhiệt độ thích hợp nhất.

Chế độ nhiệt trong mùa hạ tương đối ổn định, ít dao động. Trong suốt thời kỳ từ tháng V đến tháng IX nhiệt độ trung bình từ 25 — 30°C, nhiệt độ cao nhất trung bình từ 30 — 33°C và nhiệt độ thấp nhất trung bình từ 22 — 27°C. Điều kiện nhiệt độ như vậy giữa và cuối vụ hoàn toàn phù hợp với cây lúa hè thu ngay cả trồng trường hợp rất nóng, nhiệt độ lên tới 35 — 37°C. Nhưng thời kỳ đầu vụ, nhiệt độ cao cũng ảnh hưởng một phần đến sự phát triển của cây lúa.

Trong khoảng thời gian từ 20/VII đến 20/VIII nhiệt độ trung bình 28,6 — 28,8°C, cao nhất 33,5°C, thấp nhất 24,7°C. Nhiệt độ đó rất thích hợp cho lúa trở bông phơi màu.

Trong tuần 1 và 2 tháng IX nhiệt độ trung bình 27,1 — 27,6°C, cao nhất 31,9°C, thấp nhất 23,5°C. Với nền nhiệt độ như vậy cũng rất thuận lợi cho thời lúa chín, đảm bảo tăng phẩm chất và trọng lượng hạt.

3. Điều kiện mưa.

Đầu vụ hè thu thiếu nước, giữa và cuối vụ lượng mưa phong phú, nhưng lượng mưa biến động thất thường, ụng thường xảy ra nhưng hạn cũng dễ gặp.

Vụ hè thu trùng với thời kỳ đầu và giữa mùa mưa, lượng mưa chiếm từ 50 – 60% tổng lượng mùa mưa. Lượng mưa tháng V thường đạt 80 – 250mm, tháng VI đạt 100 – 300mm, tháng VII 70 – 450mm, tháng VIII 150 – 500mm, và tháng IX 200 – 1000mm. Nhưng chế độ mưa biến động khá lớn từ năm này qua năm khác, từ tháng này qua tháng khác. Mưa thường tập trung vào thời kỳ cuối vụ và thành những trận mưa liên tục ác liệt gây úng lụt, xen kẽ thời kỳ mưa lại có thời kỳ ít mưa.

Tình hình mưa qua các thời kỳ sinh trưởng của cây lúa như sau:

a) Thời kỳ gieo mạ.

Qua thống kê, lượng mưa trung bình tuần và trung bình tháng IV và tháng V từ 20 – 60mm. Với lượng mưa như vậy, thời kỳ gieo mạ không ảnh hưởng gì lớn. Nhưng do tính biến động của mưa cũng có năm ở thời kỳ này mưa đến 150mm gây nên ngập úng mạ.

Nếu coi lượng mưa tuần trên 100mm là gây úng thì ở cuối mỗi tuần có khả năng úng là 10 – 30%. Úng thời kỳ này làm trôi mạ.

Thời gian này bắt đầu vào mùa hè, gió « Lào » đã thổi, nên cũng có khả năng hạn hán. Nếu coi lượng mưa tuần dưới 30mm là gây hạn thì ở cuối thời kỳ gieo mạ khả năng hạn là 15 – 40%.

b) Thời kỳ cấy.

Lượng mưa trung bình tuần từ tháng V đến tháng VI có từ 50 – 100mm, với lượng mưa như vậy cây lúa cấy xuống ít bị ngập nước. Nhưng lượng mưa từ trung hạ tuần tháng VI tăng dần. Khả năng úng từ trung đến hạ tuần tháng VI còn nhỏ, khả năng tuần có lượng mưa trên 150mm vào khoảng trên dưới 20%. Sang trung tuần tháng VII khả năng úng lên đến 20%, lượng mưa trên 150mm đạt khoảng 10%.

Úng vào thời này gây hại cho cây lúa còn thấp cây, gây khó khăn cho việc bón phân làm cỏ. Ngoài ra, thời kỳ cấy có thể xảy ra những đợt hạn hán kéo dài tới 8 – 10 ngày hoặc hơn nữa, hạn có khả năng lên tới 15 – 40%, hạn có thể làm chết hoặc xấu lúa.

c) Thời kỳ làm đòng.

Điều kiện mưa ở thời kỳ này cũng thuận lợi, thường mưa đủ nước cung cấp cho lúa. Vào tháng VII lượng mưa đã tăng lên rõ rệt, lượng mưa trung bình tháng tại Ninh Bình lên tới 229mm. Khả năng xảy ra lượng mưa tháng trên 150mm tới 70 – 80%. Do mưa tăng lên cũng có năm gây úng cho lúa. Tình hình ngập nước kết hợp với nhiệt độ cao có thể gây ra thối đòng hoặc làm giảm năng suất lúa. Vào thời kỳ này khả năng hạn cũng cần lưu ý. Theo thống kê, số tuần bị hạn tới 40 – 50%. Vì vậy, vừa phải chống úng lại vừa phải đề phòng hạn.

Điều kiện mưa ở thời kỳ này cũng thuận lợi, thường mưa đủ nước cung cấp cho lúa. Vào tháng VII lượng mưa đã tăng lên rõ rệt, lượng mưa trung bình tháng tại Ninh Bình lên tới 229mm. Khả năng xảy ra lượng mưa tháng trên 150mm tới 70 – 80%. Do mưa tăng lên cũng có năm gây úng cho lúa. Tình hình ngập nước kết hợp với nhiệt độ cao có thể gây ra thối đòng hoặc làm giảm năng suất lúa. Vào thời kỳ này khả năng hạn cũng cần lưu ý. Theo thống kê, số tuần bị hạn tới 40 – 50%. Vì vậy, vừa phải chống úng lại vừa phải đề phòng hạn.

d) Thời kỳ trở bông nở hoa

Tháng VIII lượng mưa tăng vọt và thường mưa thành những đợt lớn. Lượng mưa trung bình tháng VIII tại Ninh Bình là 301mm, Thanh Hóa 270mm. Lượng mưa tăng dần về cuối tháng, nên sang tháng IX lượng mưa tại Ninh Bình tới 362mm và tại Thanh Hóa 396mm. Vì vậy, nếu lúa trở từ hạ tuần tháng VIII trở đi dễ gặp mưa lớn làm hại lúa trong thời kỳ thụ phấn.

e) Thời kỳ ngâm sữa và chín

Cuối tháng VIII, đầu tháng IX do lượng nước mưa phong phú nên dễ bị ngập úng. Khả năng úng ngập tháng VIII và tháng IX chiếm 40-50%. Tình hình úng ngập này cũng đe dọa nghiêm trọng cho vụ mùa trong thời kỳ lúa làm đồng.

4. Ảnh hưởng của bão

Bão đổ bộ vào Hà Nam Ninh nói chung và Tam Điệp nói riêng ở vào thời kỳ phát dục quan trọng của lúa mùa và lúa mùa hè thu.

Thời kỳ lúa còn non, cây thấp có tần suất bão vào tới 20%, tác hại chủ yếu của bão là gây ra úng.

Thời kỳ lúa trở đến chín có tần suất bão từ 20-60%. Nhưng nếu bố trí thời vụ vụ để lúa trở vào khoảng từ 1-15/VIII thì ít gặp bão hơn.

Theo tài liệu thống kê 31 năm (từ năm 1955 đến năm 1986) trên biển Đông có 280 cơn bão, trong đó bão vào Việt Nam 104 cơn, vào Hà Nam Ninh 12 cơn.

Bão vào Hà Nam Ninh trong khoảng thời gian từ 1-15/VIII là một cơn (bão ROSE vào ngày 14/VIII/1968). Như vậy, bão vào thời kỳ này chiếm 8,3% tổng số bão vào Hà Nam Ninh.

Mặt khác, do địa hình nên khi bão vào tốc độ gió ở Tam Điệp cũng thường yếu hơn ở các vùng phía đông và nam của tỉnh.

5. Nhận xét về mặt khí hậu

Điều kiện khí hậu, thời tiết ở đầu và giữa vụ hè thu có những thuận lợi và khó khăn cơ bản giống vụ mùa. Nhưng vào cuối vụ có gặp khó khăn là thu hoạch gặp mưa lớn. Thời kỳ đầu vụ (cuối tháng IV và tháng V) lượng mưa còn ít, nên lượng nước tưới khó khăn hơn đầu vụ mùa. Nhưng do có thủy triều mạnh và có biện pháp tát, bơm... nên khắc phục được khó khăn này.

Thời kỳ giữa vụ (tháng VI và tháng VII) mưa tăng hơn, nhưng chưa úng ngập nặng. Độ ẩm lớn, nhiệt độ cao, do đó lúa phát triển nhanh và sâu bệnh cũng dễ phát sinh.

Vấn đề sinh trưởng của lúa và phát triển của sâu bệnh ở mức tương đương vụ mùa. Nhưng tình hình úng ngập có giảm hơn giữa vụ mùa.

Thời kỳ cuối vụ (tháng VIII và IX) mưa tăng vọt, dễ úng ngập, nửa đầu tháng VIII ít bão, sau tăng lên. So với cuối vụ, thời tiết ít thuận lợi hơn. Cần chú ý bố trí thời vụ lúa trở vào thời kỳ từ 1-15/VIII, và có các biện pháp chống úng để đảm bảo thu được vụ lúa hè thu có năng suất cao.

III - KẾT QUẢ LÀM THỬ LÚA HÈ THU Ở MỘT SỐ HỢP TÁC XÃ

Căn cứ vào tình hình đặc điểm khí hậu của Tam Điệp, Huyện ủy chủ trương cơ cấu giống gồm những giống ngắn ngày, thấp cây và bố trí thời vụ để lúa trở vào khoảng từ 1-15/VIII.

Đề chắc chắn hơn. Huyện ủy lại tổ chức các đợt tham quan ở các tỉnh Nghệ Tĩnh, Thanh Hóa... đã làm lúa hè thu thắng lợi.

Sau đó, Huyện bắt tay vào làm thử ở một số hợp tác xã đại diện cho từng vùng trên địa bàn huyện.

Năm 1981 cấy 7ha, năng suất bình quân 20 tạ/ha

Năm 1982 cấy 10ha " " 23 tạ/ha, có nơi 27 tạ/ha

Năm 1983 cấy 30 ha " " 19 tạ/ha, cao nhất tới 30 tạ/ha

Năm 1985 cấy 80ha, nhưng do mưa quá lớn nên hầu như mất trắng,

Năm 1986 cấy 250ha, năng suất bình quân đạt 29,4 tạ/ha, có nơi trên 31 tạ/ha
Dự kiến năm 1987, Tam Điệp sẽ cấy 2000ha lúa hè thu.

Kết quả 6 năm làm thử, nhận thấy việc đầu tư cho gieo cấy và chăm bón lúa hè thu tương đương với vụ mùa, nhưng năng suất khá ổn định và cao hơn hẳn vụ mùa (hơn cả vụ chiêm xuân). Điều đáng chú ý là sau khi gặt xong trên diện tích đã cấy lúa hè thu, ngay từ cuối tháng IX việc làm đất cấy màu (chủ yếu là ngô) đã hoàn thành, năng suất cao hơn hẳn những vùng trồng màu sau khi thu hoạch lúa mùa muộn.

IV - KẾT LUẬN

Từ những thắng lợi của những năm làm thử vừa qua, Tam Điệp rút ra kết luận: làm lúa hè thu trên địa bàn huyện đảm bảo năng suất cao hơn vụ mùa (tuy có năm mất, nhưng so với vụ mùa thì sự mất mát đó không đáng kể) và chỉ có làm lúa hè thu thì mới tạo ra vụ đông thắng lợi cả về diện tích, năng suất và chất lượng.

Vấn đề làm lúa hè thu đã trở thành nhu cầu của Đảng bộ và nhân dân Tam Điệp.

Tam Điệp làm lúa hè thu trong bản khoán của một số huyện bạn, nên những kết quả bước đầu của Tam Điệp đã có sức thuyết phục nhất định đến các huyện trên phạm vi toàn tỉnh Hà Nam Ninh. Cho đến nay Sở Nông nghiệp và nhiều huyện rất quan tâm đến tình hình phân bố bảo trong mùa mưa bão muốn tìm ra một khoảng ngắn tương đối an toàn để điều chỉnh việc cấy lúa mùa hè sớm (hay lúa hè thu). Việc cấy màu đặc biệt là ngô đông, trước đây thường tập trung vào vùng 3 (vùng đồi núi phía tây của tỉnh), nay đã bắt đầu tràn xuống vùng 1 (các huyện đồng bằng ven biển). Mục tiêu phát triển trên diện rộng là: 3 vụ ăn chắc thay cho 2 vụ trước đây.

Tuy nhiên, việc làm lúa hè thu ở một tỉnh đồng bằng ven biển, thời kỳ trổ bông, nở hoa và thu hoạch đều rơi vào thời kỳ bão và mưa lớn là điều cần thận trọng. Cho nên có thể nói trong những năm qua và hiện tại Tam Điệp vẫn còn trong giai đoạn thử nghiệm.

Trước đây Đài KTTV Hà Nam Ninh đã gắn với Tam Điệp để phục vụ giai đoạn thử nghiệm thành công thì nay càng gắn bó để những năm tới lúa hè thu của Tam Điệp đạt thắng lợi cao hơn. Hơn thế nữa, hy vọng từ việc làm lúa hè thu của Tam Điệp sẽ mở ra một hướng mới cho sản xuất nông nghiệp ở vùng đồng bằng Bắc Bộ.